

Số: 354 / PTNT- CB
V/v Báo cáo tình hình đào tạo nghề nông nghiệp
cho lao động nông thôn năm 2013

Quảng Trị, ngày 04 tháng 11 năm 2013

BÁO CÁO
Tình hình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

Thực hiện Công văn số 3545/BNN-TCCB ngày 03 tháng 10 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Báo cáo tình hình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2013, Chi cục Phát triển nông thôn báo cáo như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. Kết quả thực hiện các hoạt động của Đề án

1. Kết quả các hoạt động dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

1.1. Hoạt động điều tra khảo sát và dự báo nhu cầu dạy nghề cho LĐNT

- Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành điều tra khảo sát nhu cầu học nghề của người dân trên địa bàn tỉnh. Đồng thời chỉ đạo các cơ sở dạy nghề ở các địa phương tổng hợp, thống kê nhu cầu học nghề của người dân tại cơ sở, ban hành các chính sách phát triển, đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn cũng như cho toàn tỉnh.

Tuy nhiên, trong công tác khảo sát và dự báo nhu cầu dạy nghề vẫn còn nhiều bất cập như: khảo sát chưa bám sát vào thực tế, chưa gắn với nhu cầu phát triển kinh tế địa phương với nhu cầu học nghề của người lao động. Một số địa phương còn thờ ơ trong việc tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người dân.

1.2 Hoạt động hoàn thiện, nhân rộng các mô hình thí điểm có hiệu quả và xây dựng mô hình mới dạy nghề cho LĐNT

- Trong năm 2013, thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, ở một số cơ sở Dạy nghề các huyện đã xây dựng được một số mô hình thí điểm có hiệu quả. Đó là: Nghề trồng và chăm sóc cây nôm và trồng chăm sóc cây cao su ở Hải Lăng. Nghề trồng và chăm sóc cây hoa ở Cam An, Cam Lộ. Đến nay, hiệu quả mà mô hình này mang lại là khá rõ. Nhiều học viên tham gia



khoá đào tạo đã biết cách áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các kiến thức được học vào sản xuất. Với hiệu quả mà mô hình dạy nghề thí điểm mang lại đã và đang được nhân rộng ra các xã, thị trấn khác trên địa bàn huyện, nâng cao đời sống cho người dân.

- Hiệu quả từ các mô hình thí điểm này cũng rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm. Đó là: Bám sát được nhu cầu hành nghề của lao động, tìm hiểu được những ngành nghề, cây con nào phù hợp và mang lại hiệu quả cao trên địa bàn để thực hiện. Đồng thời tìm được đầu ra cho sản phẩm; ký kết các doanh nghiệp, thành lập tổ đội sản xuất tiêu thụ sản phẩm.

1.3 Hoạt động tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề đối với cơ sở công lập.

Việc xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang, thiết bị ở các trung tâm dạy nghề được chú trọng đầu tư, nhằm đáp ứng nhu cầu việc dạy và học nghề cho lao động nông thôn. Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở dạy nghề cấp huyện nhìn chung phát huy hiệu quả, nhiều trung tâm được đầu tư đồng bộ (từ nhà xưởng đến đội ngũ giáo viên). Tuy nhiên một số cơ sở dạy nghề nhà xưởng, phòng học chưa được đầu tư hoàn thiện, các trang thiết bị chưa được mua sắm đồng bộ, vì vậy chưa phát huy được hiệu quả cao.

1.4 Hoạt động phát triển đội ngũ giáo viên, người dạy nghề, cán bộ quản lý dạy nghề.

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, hàng năm ở các Trung tâm thường xuyên cử các cán bộ giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thêm kiến thức nghiệp vụ sư phạm dạy nghề. Nhờ vậy mà cán bộ quản lý và giáo viên tại các Trung tâm đều đã qua lớp đào tạo quản lý dạy nghề và nghiệp vụ sư phạm dạy nghề theo quy định của Tổng cục Dạy nghề.

Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh các cơ sở dạy nghề còn thiếu giáo viên, đặc biệt là giáo viên cơ hữu, nhiều giáo viên còn thiếu kinh nghiệm sản xuất, kinh nghiệm giảng dạy. Trong đào tạo nghề nông nghiệp yêu cầu phải có nhiều giáo viên có kinh nghiệm, tay nghề cao, chuyên sâu, trong khi hiện nay chỉ có một số giáo viên thuộc Trung tâm Khuyến nông khuyến ngư, Trường Trung học nông nghiệp có các cán bộ tham gia giảng dạy có hiệu quả, còn các cơ sở dạy nghề khác vẫn phải hợp đồng thêm giáo viên bên ngoài để giảng dạy.

1.5. Hoạt động hỗ trợ LĐNT học nghề

a. Kinh phí phân bổ.

- Kinh phí dạy nghề nông nghiệp được giao: 2.000 triệu đồng (Theo quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 03/4/2013 của UBND tỉnh về việc phân cấp vốn dạy nghề cho lao động nông thôn của Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013), trong đó:

+ Kinh phí cấp tỉnh (Chi cục PTNT): 766 triệu đồng

+ Kinh phí cấp huyện: 1.234 triệu đồng

- Kinh phí giám sát, đánh giá: 30 triệu đồng (tại QĐ 04/2013/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu quốc gia năm 2013)

b. Kết quả triển khai thực hiện.

- Các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn 2013, đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số nghề mới theo nhu cầu thực tế của các địa phương.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Chi cục Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thị xã đã phối hợp với các đơn vị dạy nghề trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giao, bao gồm: Trường Trung học Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân, Trung tâm giới thiệu việc làm và Trung tâm Khuyến nông- Khuyến ngư, Trung tâm DNTH thị xã Quảng trị, Trung tâm DNTH huyện Vĩnh Linh, Trung tâm DNTH huyện Gio Linh, Trung tâm DNTH huyện Cam Lộ, Trung tâm DNTH huyện Triệu Phong, Trung tâm DNTH huyện Hải Lăng, Trung tâm DNTH huyện Hướng Hoá, Trung tâm DNTH huyện Đakrông, trong đó:

+ Trường Trung học Nông nghiệp và PTNT: 6 lớp, 210 học viên với kinh phí giao 250 triệu đồng

+ Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân: 9 lớp, 270 học viên, kinh phí giao 192 triệu đồng.

+ Trung tâm khuyến nông - khuyến ngư: 8 lớp, 227 học viên, kinh phí giao 177 triệu đồng.

+ Trung tâm giới thiệu việc làm: 5 lớp, 157 học viên, kinh phí giao 117 triệu đồng.

+ Trung tâm DNTH thị xã Quảng trị: 2 lớp, 65 học viên, kinh phí giao 61 triệu đồng.

+ Trung tâm DNTH huyện Vĩnh Linh: 10 lớp, 299 học viên, kinh phí giao 179 triệu đồng.

+ Trung tâm DNTH huyện Gio Linh: 8 lớp, 244 học viên, kinh phí giao 177 triệu đồng.

+ Trung tâm DNTH huyện Cam Lộ: 8 lớp, 246 học viên, kinh phí giao 169 triệu đồng.

+ Trung tâm DNTH huyện Triệu Phong: 7 lớp, 210 học viên, kinh phí giao 183 triệu đồng.

+ Trung tâm DNTH huyện Hải Lăng: 9 lớp, 235 học viên, kinh phí giao 190 triệu đồng.

+ Trung tâm DNTH huyện Hướng Hoá: 7 lớp, 210 học viên, kinh phí giao 150 triệu đồng.

+ Trung tâm DNTH huyện Đakrông: 5 lớp, 140 học viên, kinh phí giao 125 triệu đồng.

- Tổ chức hội nghị hướng dẫn cho các cơ sở dạy nghề triển khai kế hoạch năm 2013, ban hành các văn bản hướng dẫn chuyên môn và hướng dẫn chế độ tài chính cho các đơn vị thực hiện.

- Triển khai ký hợp đồng với các đơn vị dạy nghề trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giao, bao gồm: Trường Trung học Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân, Trung tâm giới thiệu việc làm và Trung tâm Khuyến nông- Khuyến ngư, Trung tâm DNTH thị xã Quảng Trị, Trung tâm DNTH huyện Vĩnh Linh, Trung tâm DNTH huyện Gio Linh, Trung tâm DNTH huyện Cam Lộ, Trung tâm DNTH huyện Triệu Phong, Trung tâm DNTH huyện Hải Lăng, Trung tâm DNTH huyện Hướng Hoá, Trung tâm DNTH huyện Đakrông.

* Kết quả:

- Ước thực hiện 84 lớp với 2.460 học viên với kinh phí 1.970 triệu đồng đạt 100%KH.

- Thẩm định 10 bộ giáo trình nghề mới với kinh phí thực hiện 30 triệu đồng đạt 100% KH.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá với kinh phí thực hiện 30 triệu đồng đạt 100% KH.

Dự kiến thực hiện kế hoạch đạt 100%KH giao. (Chi tiết theo phụ lục 1 và 2)

1.6 Hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá

Năm 2013, Ban chỉ đạo Đề án 1956 cấp tỉnh đã tổ chức đợt kiểm tra trực tiếp Ban chỉ đạo 1956 của 9/9 huyện, thị xã, thành phố, thông qua hoạt động kiểm tra nắm bắt và đánh giá tình hình triển khai thực hiện cũng như kịp thời chấn chỉnh những tồn tại hạn chế trong công tác chỉ đạo điều hành của Ban chỉ đạo cấp huyện.

1.7 Hoạt động phát triển chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã thành lập Hội đồng thẩm định và phê duyệt giáo trình dạy các nghề Nông nghiệp.

- Năm 2012, đã thẩm định và phê duyệt 16 giáo trình dạy nghề dưới 3 tháng làm cơ sở để các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh áp dụng giảng dạy từ năm 2013, gồm: (1) Kỹ thuật sử dụng thuốc thú y trong chăn nuôi, (2) Kỹ thuật trồng hoa cúc/hồng/đồng tiền, (3) Kỹ thuật trồng rau an toàn, (4) Kỹ thuật trồng/chăm sóc/khai thác Cao su, (5) Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây nôm, (6) Kỹ thuật trồng nấm sò/rom/linh chi, (7) Kỹ thuật trồng sắn/ngô/lúa/đậu, (8) Kỹ thuật trồng cam/dứa/bưởi/quýt, (9) Phòng trừ sâu bệnh cho cây lương thực, (10) Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây cảnh, (11) Kỹ thuật trồng/chăm sóc/thu hoạch cà phê, (12) Kỹ thuật trồng/chăm sóc/thu hoạch hồ tiêu, (13) Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt, (14) Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho lợn, (15) Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho trâu/bò/dê, (16) Kỹ thuật trồng dứa.

- Năm 2013, dự kiến thẩm định 10 bộ giáo trình nghề mới với kinh phí thực hiện 30 triệu đồng (đạt 100% KH giao).

B. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Những mặt được

Theo báo cáo của các đơn vị dạy nghề trên địa bàn tỉnh và kiểm tra, đánh giá của ban chỉ đạo đề án 1956 có nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện công tác dạy nghề năm 2013 như sau:

- Số LĐNT sau khi học nghề nông nghiệp đã làm đúng với nghề được đào tạo, đã phát huy hiệu quả trên chính mảnh đất, thửa ruộng của họ, tự tạo việc làm góp phần nâng cao năng suất lao động, năng suất các loại cây trồng vật nuôi.

- Số hộ gia đình có người tham gia học nghề được thoát nghèo sau 1 năm học nghề chiếm khoảng 30%.

2. Những tồn tại, hạn chế và bài học kinh nghiệm

2.1. Những tồn tại, hạn chế

- Các quy trình thủ tục từ khâu lập kế hoạch, xây dựng hồ sơ, hợp đồng, các thủ tục thanh quyết toán của công tác đào tạo nghề tương đối phức tạp, quá trình thực hiện chưa có sự thống nhất đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Chương trình. Các lớp triển khai chủ yếu tại thôn/bản nên việc theo dõi, giám sát rất khó khăn.

- Nhu cầu học nghề nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh hiện nay rất lớn, gắn liền với mục tiêu xây dựng nông thôn mới của các địa phương, nhưng kinh phí phân bổ của Chương trình và nguồn lực của tỉnh, huyện còn hạn chế, chỉ đáp ứng 30-40% nhu cầu hiện nay của người dân nông thôn.

- Công tác tuyển sinh triển khai trước khi giao vốn nên phần lớn các học viên không được đào tạo nghề đã đăng ký theo kế hoạch nên rất phiền hà cho cơ sở và cho chính người học.

- Công tác định hướng nghề, tư vấn nghề thiếu sự tham gia chỉ đạo của UBND cấp huyện, thị xã và các đơn vị chức năng quản lý chuyên ngành như Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế hạ tầng thị xã.

- Định mức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn của tỉnh còn quá thấp so với thực tế hiện nay, mang tính bình quân giữa các vùng miền nên các cơ sở dạy nghề rất khó khăn trong việc thực hiện.

- Cán bộ quản lý lĩnh vực đào tạo nghề của ngành nông nghiệp chưa được tham gia tập huấn nghiệp vụ quản lý và chứng chỉ dạy nghề nên rất khó khăn trong việc huy động đội ngũ cán bộ của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tham gia dạy nghề.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá là công việc hết sức khó và phức tạp, cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và chính quyền địa phương, đặc biệt là UBND các xã trong việc điều tra, thu thập thông tin, số liệu...; đồng thời cũng cần phải có thời gian, đặc biệt trong việc đào tạo nghề nông nghiệp không đơn thuần như các ngành phi NN, có những nghề NN (cây trồng, vật nuôi) phải chờ hết chu kỳ kiến thiết cơ bản (5-7 năm sau) mới đánh giá được hiệu quả...theo một số tiêu chí quy định tại Quyết định số 1582/QĐ-LĐTBXH.

2.2. Bài học kinh nghiệm

- Công tác chỉ đạo thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cần phải tập trung, sâu sát và cụ thể. Cần phải có sự "vào cuộc" của cả hệ thống chính trị ở địa phương. Các tổ chức ban ngành phải triển khai thực hiện một cách triệt để, nghiêm túc và có hiệu quả các chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tăng cường vận động, tuyên truyền với nhiều hình thức cho nhân dân và người lao động được biết và hiểu về các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước về lĩnh vực giáo dục đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các Đề án. Hàng năm bố trí ngân sách địa phương điều tra, khảo sát chất lượng nguồn lao động, cung cầu lao động để có chính sách giáo dục đào tạo phù hợp với địa phương tạo ra thế mạnh cạnh tranh trong hội nhập kinh tế.

3. Kiến nghị đề xuất

* Đối với UBND tỉnh:

- Kế hoạch vốn giao sớm, cần thiết cho ứng vốn để đảm bảo tính thời vụ cho các nghề nông nghiệp. Công tác tuyển sinh nên triển khai sau khi giao vốn để tránh lãng phí, giảm bớt khó khăn, phiền hà cho cơ sở và cho chính người học.

- Chỉ đạo các ngành chức năng rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính từ khâu lập kế hoạch cho đến việc xử lý hồ sơ dạy nghề.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và chứng chỉ dạy nghề cho cán bộ của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT

- Ưu tiên phân bổ kinh phí cho lĩnh vực đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới

- Chỉ đạo các địa phương bố trí thêm ngân sách của huyện cho đào tạo nghề nông nghiệp của địa phương.

* Kiến nghị, đề xuất với Trung ương:

- Đề nghị Trung ương thông báo vốn trung hạn để các tỉnh, thành chủ động kế hoạch và lồng ghép thống nhất các nguồn lực địa phương tham gia dạy nghề và tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đề nghị xem xét bổ sung, sửa đổi định mức nghề nông nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế từng vùng miền, bổ sung các nghề nông nghiệp gắn liền với vùng nguyên liệu, điều kiện các địa phương và phát triển các nghề mới có hiệu quả cao.

C. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2014

I. Kế hoạch năm 2014

1. Các nhiệm vụ và chỉ tiêu

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch của các cơ sở Dạy nghề trên địa bàn toàn tỉnh ; Chi cục Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch 2014 cụ thể như sau: Thực hiện

mở 205 lớp với 6.561 học viên cho 27 nghề nông nghiệp với kinh phí 5.043 triệu đồng (Chi tiết theo biểu đính kèm).

2. Giải pháp, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2014.

- Tranh thủ nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh và ý kiến chỉ đạo của các Sở, ban ngành liên quan.

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ngành chức năng, các doanh nghiệp, để triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Phối hợp với các phòng ban, các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cũng như vận động bà con nông dân tham gia học nghề để lập nghiệp.

- Bám sát mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực của tỉnh và các địa phương để có kế hoạch đào tạo gắn với giải quyết việc làm. Đẩy mạnh công tác thông tin, tư vấn, hướng nghiệp, công tác xã hội hóa dạy làm nghề, đa dạng hoá các hình thức dạy nghề: dạy nghề tập trung, dạy nghề tại chỗ để thực hiện.

Trên đây là tình hình triển khai thực hiện công tác hoạt động dạy nghề nông nghiệp nông thôn năm 2013, dự kiến kế hoạch 2014. Chi cục Phát triển nông thôn kính trình Sở Nông nghiệp và PTNT để báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- CCT; P.CCT;
- Lưu: VT, CB.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Đức Dưỡng

							Phong, Cam Lộ
12	Kỹ thuật trồng Dưa Hấu	3	90	15	45		Hải Lăng
13	Kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch cà phê	7	220	15	110		Hương Hóa
14	Kỹ thuật sử dụng thuốc thú y trong chăn nuôi trang trại	8	255	36	306		Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị,
15	Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu/bò/dê	8	225	21	157,5		Hương Hóa, Cam Lộ, Đakrông
16	Kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch tiêu	9	270	15	135		Gio Linh, Vĩnh Linh, Hải Lăng
17	Kỹ thuật trồng hoa hồng/cúc/đồng tiền	11	345	15	172,5		Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị,
18	Kỹ thuật trồng chăm sóc cây cảnh	4	117	30	117		Đông Hà, Triệu Phong, Vĩnh Linh
19	Phòng trừ sâu bệnh cây lương thực	8	240	21	168		Vĩnh Linh, thị xã Quảng Trị, Gio Linh, Hải Lăng
20	Kỹ thuật nuôi gà thả vườn	5	170	45	255		Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị,
21	Kỹ thuật nuôi lợn bản/Vân Pa	1	35	45	45		Đakrông
22	Kỹ thuật nhân giống cây lâm nghiệp: Tràm/bạch đàn...	1	30	21	21		Thị xã Quảng Trị
23	Kỹ thuật sản xuất nước mắm	2	60	27	54		Gio linh
24	Kỹ thuật chế biến hấp sấy cá mực	1	30	18	18		Gio Linh
25	Kỹ thuật trồng/chăm sóc/thu hoạch cây chuối	2	60	45	90		Hương Hóa, Đakrông
26	Kỹ thuật nuôi tôm	1	30	45	45		Triệu Phong
27	Chế biến và bảo quản nông sản	1	30	18	18		Hải Lăng
	Tổng cộng	205	6.561		5.043		

**Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn 2014 thực hiện
Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính Phủ
(Kèm theo công văn số /PTNT-CB ngày tháng năm 2013)**

TT	Tên nghề đào tạo	Tổng số lớp	Tổng số học viên	Kinh phí/lớp (triệu đồng)	Tổng kinh phí (triệu đồng)	Địa điểm triển khai
1	Kỹ thuật trồng nấm Sò/rom	9	280	18	168	Hải Lăng, Triệu Phong, thị xã Quảng Trị, Cam Lộ, Đông Hà, Đakrông, Gio Linh
2	Kỹ thuật nuôi cá nước ngọt	15	455	15	222,5	Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
3	Kỹ thuật trồng rau an toàn	20	630	36	756	Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị,
4	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho gà vịt	20	590	21	413	Triệu Phong, Gio linh, Vĩnh Linh, Cam Lộ, thị xã Quảng Trị, Hải Lăng
5	Kỹ thuật sản xuất lúa giống	3	90	21	63	Hải Lăng, thị xã Quảng Trị
6	Kỹ thuật trồng, chăm sóc cây Ném	8	224	30	224	Hải lăng, Triệu Phong, Vĩnh Linh, Gio Linh
7	Kỹ thuật trồng chăm sóc khai thác cao su	25	775	15	387,5	Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị,
8	Chăn nuôi và phòng trị bệnh cho lợn	14	435	21	304,5	Hương Hóa, thị xã Quảng Trị, Vĩnh Linh, Triệu Phong, Cam lộ, Gio Linh, Đakrông,
9	Kỹ thuật trồng rừng	3	85	45	127,5	Vĩnh Linh, thị xã Quảng Trị
10	Kỹ thuật nuôi giun quế kết hợp chăn nuôi gà/vịt/cá	7	225	45	337,5	Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
11	Kỹ thuật trồng, sản/ngô/ lúa/đậu phụng...	19	565	15	282,5	Gio Linh, Đakrông, Triệu